

## SỰ CHẾT

Tôi đã thấy trên cánh đồng, cô thôn nữ đi gặt  
Sải bước chân dài, nàng thoăn thoắt cắt lúa  
Bộ xương đen lăm lăm vượt cửa hoàng hôn.  
Đi trong bóng đêm, muôn vật sợ run bỏ chạy,  
Kìa ai dõi nhìn tia sáng của lưỡi hái phát quang.  
Dưới vòm cung khải hoàn,  
Những kẻ hân hoan chiến thắng  
Họ ngã gục nằm bất động im ắng  
Bỗng nơi này thành miền hoang vắng Babylon  
Ngai vàng nay là giàn máy chém  
Giàn máy chém nay lại bèn vương ngai,  
Hoa thắm tươi nay sánh tày phân bón,  
Xác con trẻ nay thành bóng chim trời,  
Vàng ra tro, mắt mẹ hiền lệ rơi như suối.  
Các bà mẹ tức tưởi hét la:  
- Trả lại con nhỏ cho ta.  
Muốn giết nó, sao lại cho nó sinh ra?  
Tiếng nước nổ vang xa cả đất trời  
Những bàn tay xương xẩu thòi ra khỏi những nơi đen tối;  
Trong bao tấm vải liệm, một cơn gió lạnh thổi rì rào  
Trong bóng đêm, dân hoảng loạn ngã nhào sợ hãi  
Trong bóng đêm, cả đàn chiên run rẩy trốn bay  
Dưới chân nàng, thấy giò đây  
Thấy đều than khóc như ngày tóc tang,  
Màn đêm chụp xuống kinh hoàng  
Trán nàng ngọn lửa dịu dàng toả lan,  
Sau lưng, bóng dáng thiên thần  
Mím cười mang hoa của các linh hồn tặng cho.

Tháng 3 năm 1854.

Victor Hugo, *Les Contemplations* (1856)

*Đỗ Quang Vinh diễn dịch bài thơ Pháp-ngữ sau đây:*

### Mors

Je vis cette faucheuse. Elle était dans son champ.  
Elle allait à grands pas moissonnant et fauchant,  
Noir squelette laissant passer le crépuscule.  
Dans l'ombre où l'on dirait que tout tremble et recule,  
L'homme suivait des yeux les lueurs de la faux.  
Et les triomphateurs sous les arcs triomphaux  
Tombaient ; elle changeait en désert Babylone,  
Le trône en l'échafaud et l'échafaud en trône,  
Les roses en fumier, les enfants en oiseaux,  
L'or en cendre, et les yeux des mères en ruisseaux.  
Et les femmes criaient : -- Rends-nous ce petit être.

Pour le faire mourir, pourquoi l'avoir fait naître ? --  
Ce n'était qu'un sanglot sur terre, en haut, en bas ;  
Des mains aux doigts osseux sortaient des noirs grabats ;  
Un vent froid bruissait dans les linceuls sans nombre ;  
Les peuples éperdus semblaient sous la faux sombre  
Un troupeau frissonnant qui dans l'ombre s'enfuit ;  
Tout était sous ses pieds deuil, épouvante et nuit.  
Derrière elle, le front baigné de douces flammes,  
Un ange souriant portait la gerbe d'âmes.

Mars 1854.

Victor Hugo, *Les Contemplations* (1856)

## CẢM NGHĨ

Bài thơ trích từ bộ sưu tập «Les Contemplations» được xuất bản năm 1856, gồm 158 bài thơ phân ra thành sáu cuốn. Bài thơ MORS với tiêu đề bằng tiếng Latinh nằm trong quyển IV, kể về cảm xúc của Victor Hugo khủng hoảng trước cái chết của Leopoldine, con gái ông. Qua bài thơ này, Hugo trình bày cuộc chiến thắng sự chết.

\* Cô thôn nữ cắt lúa, biểu tượng của cái chết, đã phá hủy mọi thứ trên đường đi, tàn phá cuộc sống, huỷ diệt nhân loại,

« Họ ngã gục nằm bất động im ắng  
Bỗng nơi này thành miền hoang vắng Babylon  
Ngai vàng nay là giàn máy chém  
Giàn máy chém nay lại bén vương ngai,  
Hoa thắm tươi nay sánh tày phân bón,  
Xác con trẻ nay thành bóng chim trời,  
Vàng ra tro, mắt mẹ hiền lệ rơi như suối..v.v....”

**Thế giới biến thành sa mạc Babylon.** Thần chết hiện diện ở khắp nơi, mọi lúc, mọi người không trừ một ai. Trong bóng đêm con người trở nên như kẻ điên cuồng hoảng loạn:

“Trong bóng đêm, dân hoảng loạn ngã nhào sợ hãi  
Trong bóng đêm, cả đàn chiên run rẩy trốn bay  
Dưới chân nàng, thấy giờ đây  
Thấy đều than khóc như ngày tóc tang,  
Màn đêm chụp xuống kinh hoàng”

\* Nói chung cũng như bài thơ “CHẾT LÀ GÌ?” Victor Hugo thể hiện chân dung một triết nhân nặng tình thần Kitô-giáo, đặt niềm tin nơi Thượng Đế, suy tư về sự hữu hạn và bất lực của con người trong cuộc sống trần thế, và chỉ có Sự Sống Thật Vĩnh Cửu mới chiến thắng Thần Tử, là cứu cánh của cuộc đời. Trong nỗi thương tiếc và đau đớn, ông đặt câu hỏi về ý nghĩa của sự chết, bày tỏ cảm xúc của riêng mình, nhưng thực ra là đặt vấn nạn chung của toàn nhân loại. Và **cuối cùng ông hy vọng và tin tưởng có một cuộc sống vĩnh cửu: Bóng thiên thần mỉm cười, và tặng hoa mở ra cánh cửa thiên đường, vẽ ra hình ảnh của Ngày tận thế được viết trong sách Khải Huyền của Kinh Thánh Tân Ước** (Khải Huyền, chương 18) kể rằng:

“...*Khôn thay! Khôn thay! Thành vĩ đại đã mặc vải gai mịn, vải đỏ tía và đỏ thẫm, trang sức toàn bằng vàng, đá quý và ngọc trai, vì nội trong một giờ, bấy nhiêu của cải đã bị phá tan*

*hoang. ... Hỡi thiên quốc, hãy vui mừng hoan hỷ, vì nó đã bị phá tan hoang, vì Thiên Chúa đã xữ công minh cho các người, khi lên án nó! Bây giờ một thiên thần đứng mãi nhắc một tảng đá to như chiếc cối xay mà ném xuống biển và nói: “Babylon, thành vĩ đại, sẽ bị thẳng tay ném đi như thế đó, và người ta sẽ chẳng bao giờ còn tìm thấy nó nữa!....”*

\* Có điều nhận xét là bức tranh mà Victor Hugo vẽ ra đây sao giống như thảm trạng đang diễn biến trên thế giới hiện nay, cho chúng tôi hồi tưởng lại thời thế chiến thứ hai khi ấy chúng tôi còn là học sinh nội trú tại Hà Nội. Trong mọi giới Đạo và Đời, những lời kêu gọi của các nhà lãnh đạo bây giờ, chừng như tiếng còi “Tanh! Tanh!” và những tiếng hú của còi báo động rú vang từ nhà Đâu Xảo Hà Nội để mọi người, đêm cũng như ngày hãy mau mau tìm nơi trú ẩn. Thời ấy, tại tư gia đều có những hầm trú ẩn quen gọi là “tranchée”, dọc bờ Hồ Hoàn Kiếm cũng vậy, có những bảng “Abri! Có nơi trú ẩn!” chỉ dẫn cho thấy có những hầm trú ẩn ở nơi đây. Ngày nay thì người người, nơi nơi, trên khắp mọi quốc gia lớn nhỏ, đều được kêu gọi “tự cách ly” và “trú ẩn tại gia”, hạn chế tối đa đi ra ngoài đường, ngưng mọi lễ hội, tụ tập, bình tĩnh nguyện cầu Ông Trên, nhậm nhịu ồn ào nhường chỗ cho hoang vắng tịch liêu, hết như không khí của một thế chiến, chỉ khác đây không phải là thế chiến kết thúc bằng vũ khí nguyên tử, nhưng là *một thế chiến thầm lặng, vô hình, phổ cập, không biên giới, không khói thuốc súng, không tiếng máy bay vùn vụt, đạn lạc bom rơi, nhưng là vi khuẩn giết người lây lan rộng khắp, một thế chiến bằng vũ khí sinh học hết sức bạo tàn.*

Xin được lập lại cảm nghĩ nơi bài “Mùa Vọng Suy niệm Thánh Vịnh 137” trong kỳ trước: **Lúc này hơn lúc nào hết, ước chi con người được động não bởi tiếng nức nở của dân Babylon lưu đày. Ước chi bài ai ca Thánh Vịnh 137 xoáy sâu tâm can nhân loại để họ nhận biết thế nào là Thiên Chúa rất nhân từ và Thiên Chúa cũng rất công minh.** Văn Hoá Sự Chết ngày càng bao phủ đặc dày trên lương tâm nhân loại. Thế giới vẫn tiếp tục hứng lấy biết bao nhiêu thảm họa tai ương. *Lúc này nạn dịch Covid-19 đang trở nên một đại dịch cho toàn cầu, cũng chỉ do lòng kiêu căng của con người, và của những thế lực tiếp tay, hoặc xuất phát từ lòng tham lam, hoang tưởng, cuồng vọng, hoặc do bất tri vì ảo vọng. Phải chăng hình phạt cảnh giác từ Trời Cao đang đổ xuống nhân tiên?*

*Xin mời nghe bài hát THÁNH VỊNH 137 – BÊN DÒNG SÔNG BABYLON. nhạc Đỗ Quang Vinh =><https://youtu.be/12dlRbzZ0-w>*

*Lời bài hát => **Mùa Vọng, Suy Niệm Thánh-Vinh 137**  
Ben. Đỗ Quang Vinh*